| CÔNG TY CỔ PHẦN<br>ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| BAN KIỂM SOÁT | TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2020 |

# BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2019

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/04/2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam ngày 30/03/2020.

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 những nội dung cụ thể như sau:

## I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, trên cơ sở các Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, mỗi thành viên chuyên trách những vấn đề phù hợp với kinh nghiệm, trình độ chuyên môn của từng thành viên nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ công ty.
- Đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị. Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty, chỉ đạo và triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Hội đồng quản trị. Xem xét việc quản trị, điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc công ty. Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan, các báo cáo tài chính trong năm 2019.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 26/04/2019 đã miễn nhiệm một thành viên và bầu bổ sung một thành viên Ban Kiểm soát.
- Ngày 08/6/2020 Ban Kiểm soát cũng đã họp và bầu Trưởng ban Kiểm soát mới, làm việc chuyên trách tại công ty.
- Danh sách Ban Kiểm soát hiện nay như sau:

| | | |
|---|---|---|
| 01- | Bà Trần Thị Thu Hiền | Trưởng Ban |
| 02- | Bà Đỗ Thị Thám Hoa | Thành viên |
| 03- | Bà Mai Thị Kim Hoàng | Thành viên |

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY:

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2019 của Công ty kiểm toán đối với công ty. Báo cáo của công ty đã phản ánh tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả kinh doanh cho năm tài chính 2019 theo

các quy định về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định liên quan. Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu xin trình bày tóm tắt như sau:

**1. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2019:**

*Đơn vị tính: đồng*

| CHỈ TIÊU | SỐ LIỆU KIỂM TRA |
|---|---|
| **- Doanh thu thuần và dịch vụ cung cấp** | **1.991.231.779.491** |
| **- Doanh thu hoạt động tài chính** | **9.268.198.782** |
| **- Thu nhập khác ( thanh lý TSCĐ, quảng cáo trên xe taxi và thu nhập khác)** | **93.718.123.774** |
| **- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế** | **139.014.994.366** |
| - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | 30.803.087.360 |
| - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 448.289.058 |
| **- Lợi nhuận sau thuế TNDN** | **108.660.196.064** |
| - Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 1.591 |

**2. Báo cáo tài chính hợp nhất ( đến 31/12/2019):**

*Đơn vị tính: đồng*

| CHỈ TIÊU | SỐ LIỆU KIỂM TRA |
|---|---|
| *** Tổng cộng Tài sản** | **2.629.597.766.779** |
| **- Tải sản ngắn hạn** | **431.219.489.808** |
| + Tiền và tương đương tiền | 226.543.255.916 |
| + Các khoản phải thu ngắn hạn | 167.039.533.051 |
| *Trong đó:. Phải thu ngắn hạn của khách hàng* | *145.754.381.642* |
| *. Trả trước cho người bán ngắn hạn* | *1.362.344.311* |
| *. Trả thu ngắn hạn khác* | *23.867.117.741* |
| *. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi* | *(3.944.310.643)* |
| + Hàng tồn kho | 15.738.638.172 |
| + Tài sản ngắn hạn khác | 21.898.062.669 |
| **- Tải sản dài hạn** | **2.198.378.276.971** |
| + Khoản phải thu dài hạn | 65.354.645.200 |
| + Tài sản cố định | 1.953.277.789.760 |
| + Tài sản dở dang dài hạn | 120.046.202.941 |
| + Đầu tư tài chính dài hạn | 1.000.000.000 |
| + Tài sản dài hạn khác | 58.699.639.070 |
| *. Chi phí trả trước dài hạn* | *56.969.800.350* |
| *. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại* | *1.729.838.720* |
| *** Tổng cộng Nguồn vốn** | **2.629.597.766.779** |

| CHỈ TIÊU | SỐ LIỆU KIỂM TRA |
|---|---|
| **- Nợ phải trả** | **934.411.894.046** |
| + Nợ ngắn hạn | 446.035.612.494 |
| *. Phải trả người bán ngắn hạn* | *42.870.355.483* |
| *. Người mua trả tiền trước ngắn hạn* | *1.703.983.040* |
| *. Thuế và các phải nộp nhà nước* | *12.119.712.360* |
| *. Phải trả người lao động* | *30.138.376.602* |
| *. Chi phí phải trả ngắn hạn* | *18.441.997.687* |
| *. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn* | *8.322.506.235* |
| *. Phải trả ngắn hạn khác* | *79.630.269.725* |
| *. Nợ ngắn hạn,trong đó Vay và nợ dài hạn đến hạn trả* | *252.253.007.144* |
| *. Quỹ khen thưởng phúc lợi* | *555.404.218* |
| + Nợ dài hạn | 488.376.281.552 |
| *. Phải trả dài hạn khác* | *168.825.010.111* |
| *.Vay và nợ thuê tài chính dài hạn* | *319.551.271.441* |
| **- Vốn chủ sở hữu** | **1.695.185.872.733** |
| + Vốn chủ sở hữu | 1.695.185.872.733 |
| *. Vốn cổ phần ( Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết)* | *678.591.920.000* |
| *. Thặng dư vốn cổ phần* | *86.929.263.110* |
| *. Quỹ đầu tư phát triển* | *268.688.372.802* |
| *. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối* | *649.746.966.401* |
| *Trong đó: LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước* | *612.812.238.718* |
| *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này* | *36.934.727.683* |
| + Nguồn kinh phí, quỹ khác<br>*. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát* | 11.229.350.420 |

**3. Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh:**

- Từ việc cạnh tranh không lành mạnh giữa các xe khách chạy tuyến cố định và xe hợp đồng "trá hình" tuyến cố định, hay sự ra đời của taxi công nghệ tạo ra "cuộc chiến" sống còn giữa taxi chính thống và taxi công nghệ vẫn chưa được giải quyết dứt điểm… đã tạo sự bất bình đẳng trong kinh doanh về giá cước, về thuế. Công ty đã tiếp tục đấu tranh về mặt pháp lý với công ty này trong suốt năm 2019.
- Đến ngày 17 tháng 01 năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2020/NĐ-CP *Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô* ra đời và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2020, thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. (Nghị định số 10 có một số quy định chuyển tiếp sẽ có hiệu lực từ sau ngày 1/7/2021, 31/12/2021…). Nghị định ra đời tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô dần tiến tới bình đẳng hơn.

- Ngoài ra, công ty cũng nhanh chóng sắp xếp lại bộ máy kinh doanh, gia tăng các điểm tiếp thị, áp dụng mô hình nhượng quyền, hợp tác kinh doanh xe... để giảm chi phí lãi vay, chi phí quản lý. Công ty cũng tập trung nâng cao chất lượng Vinasun App, nâng cao chất lượng đội ngũ lái xe, điều chỉnh giá cước linh hoạt hơn... để giữ thị phần. Số khách hàng đặt xe qua Vinasun App bình quân hàng tháng đều tăng.
- Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, tiếp tục phải gánh chịu các tác động khách quan đến doanh thu và lợi nhuận, tác động từ sự canh tranh của các hãng xe "công nghệ", nhưng kết quả kinh doanh năm 2019 của công ty có khả quan hơn so với năm 2018.

* Nhận xét về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2019 (tỷ đồng) | Thực hiện /Kế hoạch | Thực hiện 2019/ 2018 |
|---|---|---|---|
| 1.Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ | 1.991,23 | 93,05% | 96,04% |
| 2.Lợi nhuận trước thuế:<br>Trong đó: | 139,00 | 111,65% | 120,62% |
| *- LN từ hoạt động kinh doanh* | 46,67 | 60,54% | 465,77% |
| *- LN từ thu nhập khác* | 92,34 | 194,81% | 87,76% |
| 3.Lợi nhuận sau thuế: | 108,66 | 109,10% | 121.98% |

* Một số chỉ tiêu chi phí kinh doanh theo yếu tố như sau:

| Chỉ tiêu | Năm 2019 ( tỷ đồng) | Năm 2018 ( tỷ đồng) | Tỉ lệ % 2019 / 2018 |
|---|---|---|---|
| Số lao động đến 31/12/2019 ( người) | 5.790 | 6.761 | 85,64% |
| Chi phí nhân viên | 816,10 | 856,43 | 95,29% |
| *Trong đó Chi phí nhân viên bán hàng & QLDN* | 161,90 | 165,68 | 97,72% |
| Chi phí phụ tùng và nhiên liệu | 366,71 | 379,35 | 96,67% |
| Chi phí khấu hao, hao mòn | 440,47 | 477,64 | 92,22% |
| Dịch vụ mua ngoài | 227,55 | 237,04 | 96,00% |
| Chi phí lãi vay | 42,38 | 56,83 | 74,57% |

- Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ của năm 2019 thực hiện là 1.991,23 tỷ giảm 82,12 tỷ so với năm 2018, Lợi nhuận năm 2019 thực hiện 139,01 tỷ tăng 24 tỷ so với năm 2018. Hiệu quả hoạt động kinh doanh của chi nhánh còn đạt thấp, công ty cần tập trung hơn nữa các giải pháp cho hoạt động kinh doanh chính.

- Chi phí hoạt động kinh doanh đã được tiết giảm như lãi vay, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí phụ tùng và nhiên liệu… Chi phí lãi vay năm 2019 là 42,38 tỷ giảm 14,45 tỷ so với năm 2018; Chi phí bán hàng là 200,25 tỷ giảm 11,98 tỷ so với năm 2018; Chi phí quản lý doanh nghiệp là 144,85 tỷ tăng 5,5 tỷ,so với năm 2018.
- Các khoản phải thu ngắn hạn năm 2018 là 114,21 tỷ, năm 2019 là 170,98 tỷ trong đó từ thanh lý tài sản cố định là 54,77 tỷ, phải thu khách hàng dùng thẻ taxi là 81,59 tỷ, phải thu ngắn hạn khác là 23,87 tỷ… Công ty đã trích dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 3,94 tỷ. Các khoản phải thu dài hạn khác năm 2019 là 65,35 tỷ trong đó phải thu từ thanh lý tài sản cố định năm 2019 là 62,28 tỷ, phải thu dài hạn khác là 3,07 tỷ. Tổng các khoản phải thu (ngắn hạn và dài hạn) của công ty đến 31/12/2019 là 236,33 tỷ, bằng 34,82%/VĐL.
- Trong tình hình cạnh tranh, kinh doanh khó khăn công ty đã thanh lý tài sản cố định (xe) cho tài xế trả chậm, và để gắn bó lâu dài, cùng chia sẻ với công ty... Đề nghị công ty có giải pháp để kiểm soát và thu hồi kịp thời các khoản nợ, xem xét và cân đối giữa phải thu nợ và mua xe bằng tiền vay ngân hàng, thuê tài chính.
- Đến ngày 31/12/2019 số dư vay ngân hàng và nợ thuê tài chính dài hạn để mua phương tiện vận tải là 571,8 tỷ giảm 136,8 tỷ so với năm 2018; Chi phí trả trước là 77,47 tỷ; Phải trả người bán ngắn hạn là 42,87 tỷ, tăng so với năm 2018 là 16,25 tỷ.
- Quỹ đầu tư phát triển là 268,69 tỷ giảm 2,17 tỷ so với 2018.
- Tháng 6/2019, công ty chi cổ tức năm 2018 cho cổ đông là 10% /VĐL.
- Thặng dư vốn đến 31/12/2019 là 86,93 tỷ.
- Công ty Ánh Dương Xanh hoạt động với vốn góp của công ty là 36 tỷ. Năm 2019 doanh thu thực hiện là 242,04 tỷ, Lợi nhuận trước thuế là 1,93 tỷ.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh của công ty, tháng 12/2019, công ty tuyển dụng tài xế, nhân sự ... và mở chi nhánh kinh doanh xe taxi tại Hà Nội.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành của công ty đến ngày 31/12/2019 là 67.859.192 cổ phiếu.

## III. BÁO CÁO SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG:

- Ban Kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của công ty
- Trong quá trình làm việc, Ban Kiểm soát duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình.
- Hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông đều trên tinh thần hợp tác vì sự phát triển, kinh doanh có hiệu quả của công ty.

## IV. VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Ban Kiểm soát nhận thấy công ty đã tuân thủ Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty

- Ban Tổng giám đốc công ty đã điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Nỗ lực tìm các giải pháp để duy trì và cố gắng không để công ty suy giảm thị phần, kinh doanh có lợi nhuận.

## V. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và cùng đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.
- Tập trung và tiếp tục xem xét các khoản phải thu.
- Hiệu quả hoạt động kinh doanh của chi nhánh.
- Các giải pháp của công ty về tình hình cạnh tranh của các hãng xe công nghệ.

## VI. KIẾN NGHỊ

Năm tài chính 2020, Ban Kiểm soát có một số ý kiến như sau:

- Đề nghị công ty tập trung giải quyết, đôn đốc thu các khoản phải thu như thu từ khách hàng sử dụng thẻ taxi, thanh lý xe trả chậm và các khoản phải thu khác...
- Đánh giá hiệu quả các mô hình, phương thức kinh doanh nhượng quyền và hiệu quả hoạt động kinh doanh của các chi nhánh và công ty con.
- Có các giải pháp phù hợp, kịp thời nhằm từng bước ổn định lại và tăng hiệu quả kinh doanh của công ty trong giai đoạn hết sức khó khăn hiện nay.
- Đánh giá, xem xét hiệu quả hoạt động kinh doanh của chi nhánh.

Trên đây là một số nội dung kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2019, xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của Quý cổ đông để Ban Kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm tài chính 2020.

Xin trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

*** Nơi nhận:**
- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**
**TRƯỞNG BAN**

**TRẦN THỊ THU HIỀN**